

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ THUẬN AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC THUẬN GIAO 2**



**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2016 – 2021
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Thuận Giao, ngày 24 Tháng 10 năm 2016

Số: 21./KH-THTG2

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường Tiểu học Thuận Giao 2

Giai đoạn 2016 – 2021 và tầm nhìn đến năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2003 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Trường Tiểu học Thuận Giao 2 được thành lập theo Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An. Đón tại khu phố Bình Thuận 1, đường Thủ Khoa Huân, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tổng diện tích nhà trường 3457,5m² với 15 phòng học, 01 phòng làm việc, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Thiết bị, 01 phòng giáo viên kết hợp phòng Y tế, góc truyền thống Đội.

Trường Tiểu học Thuận Giao 2 được giao nhiệm vụ giáo dục cho con em nhân dân thuộc địa bàn của phường Thuận Giao. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, Chính quyền địa phương và của ngành, luôn tạo điều kiện về nhiều mặt để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Đội ngũ cán bộ giáo viên có trình độ, năng lực chuyên môn, nhiệt tình trách nhiệm cao và rất tâm huyết trong công tác giảng dạy. Có đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiều nhiệt huyết trong các hoạt động và phong trào. Ban giám hiệu luôn tận tâm với công việc. Trường được đầu tư về trang thiết bị cần thiết phục vụ tốt cho công tác đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và học sinh.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

A. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG.

1. Điểm mạnh:

a. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 50/43 nữ.

Trong đó: BGH: 3/2, Giáo viên: 38/35, Nhân viên: 8/6, TPT Đội: 01.

- Trình độ chuyên môn:



+ Ban giám hiệu: 100% đạt trên chuẩn

+ Giáo viên: 100% GV đạt chuẩn trở lên; trên chuẩn: 73,7% GV.

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên trong năm học như sau:

Năm học	T.số CBG V NV	Nữ	Đảng viên	Trình độ chuyên môn					Tr.độ C.trị		QL GD	QL NN
				ThS	ĐH	C Đ	Tr/ cấp	Không ĐT	Tr/ cấp	Cao cấp		
2016-2017	50	43	6	0	22	11	13	4	3	0	1	3

- Đội ngũ CB-GV-CNV: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, đoàn kết nội bộ, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

b. Về quy mô trường lớp, số học sinh của trường như sau.

Năm học	TS LỚP	TS HS	TS NỮ	KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5	
				TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ
2016-2017	30	1288	602	219	104	370	170	298	131	224	114	177	83

c. Công tác tổ chức quản lý của BGH:

Kế hoạch được xây dựng khoa học, mang tính khả thi. Việc triển khai thực hiện phù hợp thực tế, sáng tạo. Hoạt động kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục đã áp dụng đúng quy định đổi mới.

d. Cơ sở vật chất:

Hiện nay trường có 14 phòng học, 01 Văn phòng làm việc của Tổ Văn phòng 01 phòng Y tế kết hợp phòng nghỉ giáo viên, 01 phòng Thiết bị, 01 phòng Thư viện. Thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ để phục vụ công tác dạy và học.

2. Điểm hạn chế

a. Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu

+ Chưa được chủ động tuyển chọn được giáo viên có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng.

+ Chưa bồi dưỡng được nhiều lực lượng giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế của nhà trường, phân công tác còn có những bất cập do năng lực và hoàn cảnh của một số giáo viên (ở xa, con nhỏ).

+ Đội ngũ còn thiếu giáo viên, nhân viên để đáp ứng nhu cầu hoạt động của nhà trường như nhân viên như: giáo viên tiếng Anh, nhân viên Y tế, nhân viên Văn thư.

b. Đội ngũ giáo viên, công nhân viên.

- Một số ít giáo viên tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, có thành viên chưa thay đổi tư duy, chưa thực sự tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên mũi nhọn còn mỏng.

- Số giáo viên còn trẻ, mới ra trường nên kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, hỗ trợ cho công tác tham mưu hiến kế còn hạn chế. Nhân sự còn thiếu nên có ảnh hưởng đến các hoạt động chuyên môn.

c. Chất lượng học sinh

- Đa phần học sinh trong địa bàn phường Thuận Giao là dân nhập cư từ địa phương khác đến sinh sống, cha mẹ làm công nhân, đời sống kinh tế gia đình không ổn định, phải tạm trú tìm việc làm, hoàn cảnh có khó khăn. Nhiều học sinh thiếu sự động viên, quan tâm của gia đình nên kết quả giáo dục của các em chưa tốt.

- Số lớp và số học sinh nhiều, số học sinh trong mỗi lớp khá đông nên ảnh hưởng nhiều đến việc bố trí sắp xếp phòng học, ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức của học sinh cũng như việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên.

B. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI.

1. Thời cơ

- Được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và của Ngành Giáo dục thị xã Thuận An.

- Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn, khả năng sự phạm.

- Nhu cầu về chất lượng giáo dục ổn định, phát triển ngày càng tăng và cấp bách.

2. Thách thức

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục con em trong thời kỳ hội nhập.

- Yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi đội ngũ phải tích cực học tập nâng cao chất lượng soạn giảng.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy; trình độ tin học, ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên phải mang lại hiệu quả.

- Các trường tiểu học trong địa bàn thị xã Thuận An ngày càng phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục.

C. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo tốt ứng dụng CNTT trong dạy học và trong hoạt động quản lý.

- Áp dụng tiêu chuẩn đánh giá trường học, Hiệu trưởng, giáo viên vào việc đánh giá hoạt động nhà trường, công tác quản lý và chất lượng dạy học.

- Tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tầm nhìn.

Trường Tiểu học Thuận Giao 2 hướng đến mục tiêu xây dựng trường học thân thiện với chất lượng giáo dục được ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường.

Là nơi đào tạo học sinh thành những người năng nổ, nhiệt tình, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

2. Sứ mệnh.

Xây dựng nhà trường chuẩn mực, có chất lượng giáo dục toàn diện. Tạo dựng môi trường học môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng và trở thành người công dân tốt.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tình đoàn kết, hợp tác;

- Lòng nhân ái;

- Tinh thần trách nhiệm;

- Tính trung thực;

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng trường đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, đạt chỉ tiêu đề ra hàng năm về chất lượng giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

❖ Xây dựng nhà trường đạt chỉ tiêu về chất lượng giáo dục.

- Phần đầu hàng năm đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến;
- Phần đầu 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên;
- Phần đầu 100% phụ huynh và học sinh thực hiện tốt an toàn giao thông;
- Đảm bảo 100% giáo viên không dạy thêm, học thêm sai quy định của Ngành.

❖ Nâng cao chất lượng đào tạo học sinh

- Phần đầu hàng năm có 98%/ tổng số học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% hàng năm.
- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm có chất lượng cho học sinh, tổ chức ít nhất 01 lần/học kỳ cho học sinh tham gia.
- Đảm bảo học sinh bỏ học dưới 1%.

❖ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, phần đầu đến năm 2021 có 70% giáo viên đạt trình độ đại học;
- Phần đầu có 15% giáo viên dạy giỏi cấp thành phố trở lên;
- Phần đầu 10 % đề tài sáng kiến kinh nghiệm có thể ứng dụng vào công tác dạy học.

❖ Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường

- Đảm bảo 100% thiết bị dạy học đạt chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học.
- Chú trọng vệ sinh môi trường, xây dựng môi trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn, trồng thêm cây xanh.
- Thường xuyên tu bổ sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất nhà trường.

3. Chỉ tiêu

3.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên.*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 70%.
- Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính.



- 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học.
- Tổ trưởng chuyên môn là đảng viên.

3.2. Học sinh

- Qui mô: phân đầu đến năm 2021 có 28 lớp với 1120 học sinh.
- Chất lượng học tập:
 - + Trên 20% học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
 - + Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 98%.
 - + Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.
 - + Chất lượng phẩm chất, năng lực: 100% hoàn thành.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

3.3. Cơ sở vật chất.

- Tham mưu trang bị mới bộ ĐDDH đồng bộ từ lớp 1 đến lớp 5 đầy đủ.
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh – Sạch - Đẹp - An toàn”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

Phương châm hành động: *Tiểu học Thuận Giao 2:*

“ Đoàn kết, Nhân ái, Trách nhiệm , Trung thực”.

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Quan tâm chất lượng hoạt động tổ chuyên môn; vận dụng tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tham gia hoạt động xã hội; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện. Chú trọng các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới phương pháp giáo dục, lấy học sinh làm trung tâm. Học sinh tự tìm tòi, khám phá, giáo viên là người hướng dẫn và giúp đỡ không phải làm thay học sinh.

Giải pháp:

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng của giáo viên và cho việc học tập của học sinh.

- Kết hợp công nghệ thông tin để giúp học sinh hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học.

- Học sinh được bày tỏ ý kiến của mình qua các phiếu học tập, qua học nhóm và qua trao đổi với nhau.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Chọn cử cán bộ, giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đúng yêu cầu của ngành. Khuyến khích động viên tạo điều kiện cho đội ngũ tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị, phong cách sư phạm mẫu mực; có năng lực chuyên môn; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên là người tổ chức chỉ đạo, học sinh là người chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức.

- Đổi mới phương pháp tư duy một cách thật sự; giáo viên luôn tìm tòi khám phá. Chọn con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất trong quá trình tổ chức giáo dục cho học sinh.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Giải pháp:

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp giáo dục để giáo viên áp dụng trong quá trình giảng dạy của mình.

- Tổ chức dự giờ, trao đổi kinh nghiệm và rút ra bài học tốt nhất cho từng phương pháp, từng đặc trưng bộ môn.

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng. Tạo các điều kiện để giáo viên không chỉ hướng dẫn giảng dạy trong phòng học mà có thể ở nhiều địa điểm khác nhau ngoài sân trường, phòng thực hành.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để giảng dạy tạo nên sự hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học trong học sinh.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Tham mưu trang bị cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Luôn sửa chữa cơ sở vật chất, tham mưu xây dựng mới cơ sở đủ để phục vụ cho hoạt động nhà trường. Chú trọng đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các điều kiện phục vụ dạy học: bàn ghế, bảng, phòng máy vi tính và thiết bị dạy học khác.

- Xây dựng sân bãi phục vụ tốt cho việc rèn luyện thể lực, sân chơi để học sinh giải trí sau những giây phút học tập. Chú trọng vệ sinh môi trường, vệ sinh chung.

Giải pháp:

- Sử dụng hợp lý các nguồn kinh phí cho việc sửa chữa cơ sở vật chất nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng hiện đại.

- Sử dụng tốt các thiết bị, sử dụng đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả...

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng thư viện điện tử...

- Xây dựng và quản trị website của trường.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy vi tính phục vụ công tác.

- Tổ chuyên môn, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tích cực hỗ trợ các thành viên học tập, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, hoạt động chức năng.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng môi trường ứng xử thân thiện, thực hiện lối sống văn hoá, chấp hành tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.



- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

10. Tổ chức thực hiện.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược gồm: Ban giám hiệu, các Tổ trưởng chuyên môn, đại diện Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, Thanh tra là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai, thực hiện; có trách nhiệm điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn sát với tình hình thực tế nhà trường từng năm học.

V. KẾT LUẬN.

Kế hoạch chiến lược phát triển của trường Tiểu học Thuận Giao 2 giai đoạn 2016 - 2021 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Đây là cơ sở quan trọng cho kế hoạch hoạt động của cán bộ quản lý, của Hội đồng giáo dục trường, của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế.

VI. KIẾN NGHỊ

Không.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Thuận Giao 2, giai đoạn 2016 – 2021./.

Nơi nhận:

- Phòng GDDT thị xã Thuận An;
- Hội đồng Sư phạm Trường;
- Lưu: VT.



Phạm Thị Thanh Tâm



PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUẬN AN

..... Nhà trường trên? (Mau kế hoạch.....
..... học và thực hiện.....
.....
.....

Thuận An, ngày 10 tháng 10 năm 2016.

TRƯỞNG PHÒNG



[Handwritten signature]

Thái Văn Trung

